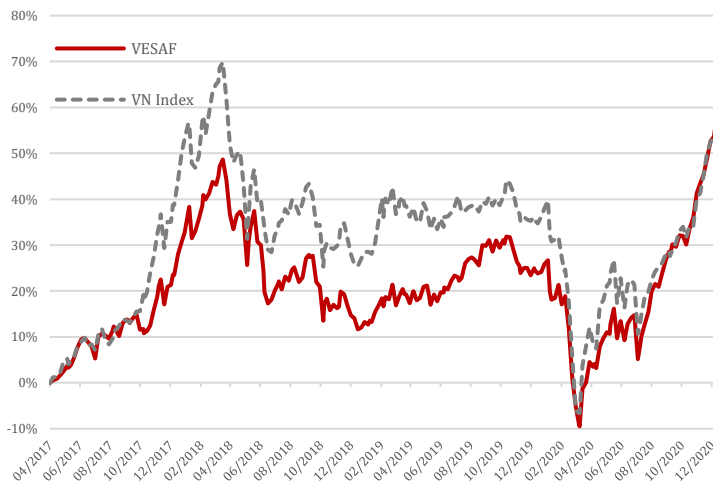


## VESAF Chiến lược đầu tư

Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư từ trung đến dài hạn bằng cách tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận cao, dòng tiền kinh doanh ổn định và mức định giá thấp; các cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài quan tâm nhưng hết room ngoại.

## Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

## Hiệu suất đầu tư của quỹ VESAF

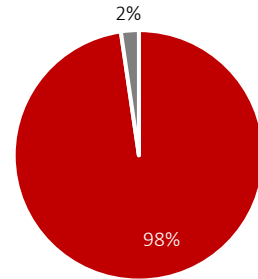
	VESAF	VN INDEX
Tổng tài sản Quỹ (AUM) (tỷ VNĐ)	336,8	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (NAV) (VNĐ)	15.643	
Tháng 12/2020 (%)	9,0	10,0
Tính từ đầu năm 2020 (%)	25,6	14,9
Năm 2019 (%)	9,2	7,7
Tính từ ngày thành lập (%)	56,4	55,6
Mức tăng trưởng NAV trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	12,9	12,7

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ Phận Quan Hệ Nhà Đầu Tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)  
Tel: +84 28 38 27 85 35

## Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

## Thông tin Quỹ

Ngày thành lập 18/04/2017

Phí quản lý 1,75%/ năm

Phí phát hành 0%

Phí mua lại

- 2,0% < 12 tháng
- 1,5% >= 12 tháng
- 0,5% >= 24 tháng

Mức đầu tư tối thiểu 2.000.000 VNĐ

Ngân hàng giám sát & Lưu ký Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)

Công ty kiểm toán PwC Việt Nam

Định kỳ giao dịch 1 lần/tuần, vào thứ Ba

## Chỉ số danh mục đầu tư

	VESAF	VN INDEX
P/E (x)	13,8	18,4
P/B (x)	2,2	2,4
ROE (%)	18,4	13,0
Lợi suất cổ tức (%)	2,3	1,5
Tăng trưởng EPS 2020 (%)	7,8	-5,7
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	61,0	-
Hệ số Sharpe	0,4	0,4
Số lượng cổ phiếu	30	392

(Số liệu 12 tháng gần nhất)

Nguồn: Bloomberg, Dự báo của VinCapital

**Danh mục đầu tư phân bổ theo ngành**

% Giá trị tài sản ròng



**10 khoản đầu tư lớn**

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	12,2
MBB	Tài chính	7,0
ACB	Tài chính	5,8
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5,7
REE	Công nghiệp	5,1
KDH	Bất động sản	4,9
GMD	Công nghiệp	4,4
SCS	Công nghiệp	4,1
TCB	Tài chính	3,8
HPG	Nguyên vật liệu	3,6

**Cập nhật thị trường và hoạt động của quỹ VESAF**

**CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG**

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục tháng thứ năm tăng trưởng liên tiếp, với mức tăng 10% trong tháng 12 và đóng cửa ở 1.104 cho năm 2020. Dòng tiền dồi dào từ nhà đầu tư cá nhân đã tạo đà tăng vững vàng cho VN Index. Trong tháng 12, giá trị giao dịch trung bình một ngày đạt 480 triệu USD, tăng 44% so với tháng trước và đạt mức cao chưa từng có trong lịch sử chứng khoán Việt Nam. Thanh khoản thị trường vào phiên cao điểm của tháng 12 đạt 580 triệu USD, vượt 11% mức kỷ lục của năm 2018. Mức tăng của thị trường Việt Nam trong tháng 12 đã vượt xa mức tăng trung bình 5,6% của khối ASEAN EM, 7,2% của MSCI EM và 3,7% của S&P 500 (theo USD). Mặc dù những rủi ro về chủng mới của Covid-19 và số ca nhiễm mới trên toàn thế giới vẫn tiếp tục gia tăng, nhưng những thông tin cấp phép của nhiều vaccine vẫn tiếp tục củng cố niềm tin và hướng nhà đầu tư đến một năm mới với ít biến động hơn.

Cả nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam đều có những thành quả đáng khích lệ trong 2020, trong bối cảnh thế giới còn chịu nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh. GDP tăng trưởng dương 2,9%, một trong những mức tăng cao nhất thế giới, trong đó GDP quý 4 đã có sự hồi phục đáng kể ở mức 4,5%. Nỗ lực của Chính phủ trong việc ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh đã góp phần tạo nên sự ổn định và hồi phục nhanh chóng của tiêu dùng trong nước, thể hiện ở con số tăng trưởng bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng ở mức 8% trong quý 4, so với mức giảm 4,6% trong quý 2 và tăng 4,5% trong quý 3. Xuất khẩu vẫn tăng trưởng 6,5% đóng góp chủ yếu từ thị trường US tăng 24,5% và các sản phẩm công nghệ tăng 24,4%.

Thị trường chứng khoán Việt Nam tăng 15,2% (USD) trong 2020, vượt bậc so với Malaysia (+4,2%), Philippines (-3,3%), Indonesia (5,9%) và Thailand (-8,3%). Nhà đầu tư cá nhân trong nước (bao gồm những nhà đầu tư mới) đã giúp thị trường phục hồi mạnh mẽ từ mức giảm sâu trong tháng 3. Chỉ trong năm 2020, số lượng tài khoản mở mới tăng gấp đôi so với mức mở mới trung bình của 4 năm trước. Với các đợt giảm lãi suất điều hành từ Ngân hàng Nhà nước với mức giảm tổng cộng 150-200 bps trong năm 2020, dòng tiền từ tiền gửi ngân hàng đã chuyển dịch sang kênh đầu tư chứng khoán. Trong khi đó, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng 653 triệu USD trong cả năm. Tuy vậy, dòng tiền ngoại vẫn tham gia mạnh mẽ vào Diamond ETF (quỹ đầu tư vào các cổ phiếu hết room ngoại) với mức mua ròng đạt 185 triệu USD.

Nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ đã đạt mức tăng trưởng 37% trong năm 2020. Xét theo ngành, ngành tài chính, vật liệu xây dựng, bất động sản công nghiệp và công nghệ tăng trưởng cao nhất do có kết quả kinh doanh tích cực giữa Covid, đồng thời được kỳ vọng hưởng lợi khi nền kinh tế nội địa hồi phục. Khối ngân hàng ngoài quốc doanh và các công ty chứng khoán có mức tăng trưởng ấn tượng hơn cả. Khối vật liệu xây dựng hưởng lợi tăng trưởng nhu cầu từ các dự án đầu tư công. Khối công nghệ giữ vững được mức tăng trưởng 2 con số trong bối cảnh biến động của thị trường thế giới, trong khi tiếp tục kỳ kết được nhiều hợp đồng cho năm sau. Tiếp đến, các khu công nghiệp được kỳ vọng hưởng lợi từ việc chuyển dịch sản xuất.

Chúng tôi kỳ vọng 2021 tiếp tục là một năm tích cực của chứng khoán Việt Nam dựa trên những yếu tố cơ bản như sự vững chắc của kinh tế vĩ mô, sự phục hồi của tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết và mức định giá hấp dẫn so với khu vực. Tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp niêm yết được dự báo ở mức 28,8% trong 2021 (sau mức giảm 5,7% của năm 2020), dẫn đến định giá P/E 14,0 của năm 2021 hấp dẫn hơn mức 17,6 của ASEAN EM. Ngoài ra, chúng tôi cũng kỳ vọng dòng tiền nước ngoài sẽ quay trở lại, bởi sự suy yếu của đồng USD trong bối cảnh các nước tiếp tục duy trì các gói kích thích kinh tế, trong khi thị trường của Việt Nam hiện đã tăng lên mức cao nhất trong MSCI Frontier Markets Index (30,6% so với mức 18,5% trong tháng 10).

**CẬP NHẬT QUỸ VESAF**

Giá trị tài sản ròng trên một chứng chỉ quỹ VESAF tăng 9,0% trong tháng 12. Đóng góp vào tăng trưởng của quỹ là mức tăng ấn tượng của nhóm tài chính, đặc biệt là các ngân hàng ngoài quốc doanh có định giá hấp dẫn như TCB (+30,7%) và MBB (+13,0%) và những khoản giải ngân mới như VPB (+13,4%) và VCI (+28,3%). Ngoài ra những cổ phiếu chọn lọc của danh mục trong ngành bất động sản và công nghiệp tiếp tục góp phần tạo nên hiệu quả của danh mục, bao gồm KBC (+53,9%), KDH (+9,5%), IDC (+22,8%) và GMD (+17,3%).

Cho cả năm 2020, VESAF tăng trưởng 25,6%, cao hơn mức tăng của VN Index 10,7 điểm phần trăm, nhờ chiến lược đầu tư chọn lọc vào các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ chiếm tỷ trọng hơn 60% danh mục của VESAF. Những cổ phiếu này nằm trong những ngành có khả năng duy trì hiệu quả hoạt động tốt trong năm đầy biến động, đồng thời có tiềm năng tăng trưởng cao theo sự hồi phục của kinh tế, được giao dịch ở mức định giá hấp dẫn so với thị trường. Đóng góp cao nhất vào hiệu quả danh mục năm 2020 bao gồm FPT (+21,6%), REE (+42,2%), BWE (+48,6%), GMD (+46,0%) và PC1 (+52,9%). Ngoài ra, các cổ phiếu ngân hàng trong danh mục như ACB (+60,8%), MBB (+26,5%) và VIB (+84,1%) cũng có mức tăng trưởng cao.

Chúng tôi vẫn tiếp tục duy trì chiến lược đầu tư với một danh mục tập trung, và đặc biệt chú trọng phân bổ vào các ngành tài chính, hậu cần, vật liệu và bất động sản trong 2021. Danh mục của VESAF hiện có mức định giá 2021 P/E hấp dẫn là 10,3 và tăng trưởng EPS 20%.

**Thông tin quan trọng**

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Các thông tin trong tài liệu này không có bất kỳ hàm ý hay chỉ dẫn là đã được phê duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống thay đổi.

Không có bất kỳ sự cam đoan, cam kết, bảo đảm hoặc chắc chắn nào dù là rõ ràng hay ngụ ý được đưa ra bởi hoặc thay mặt Công ty hoặc các giám đốc, nhân viên, đối tác, người lao động, đại lý hoặc bên tư vấn hoặc bất kỳ người nào khác về sự chính xác hoặc hoàn chỉnh của những thông tin và ý kiến nêu ra tại đây và những người nói trên cũng sẽ không có bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với những thông tin hoặc ý kiến này hoặc đối với bất kỳ lỗi, thiếu sót, tuyên bố sai, bất cần hoặc vấn đề nào khác đối với bất kỳ thông tin liên lạc nào bằng văn bản hoặc bằng cách khác.

Những thông tin này không được sao chép, chuyển giao lại cho bất kỳ người nào hoặc phát hành toàn bộ hoặc một phần vì bất kỳ mục đích gì. Thông qua việc chấp nhận văn bản này, Quý khách hàng đồng ý bị ràng buộc bởi những hạn chế nêu trên.

Không có trang nào hoặc bản sao nào được thực hiện hoặc chuyển đi hoặc phân phối trong bất kỳ phạm vi quyền tài phán nào nơi mà việc chuyển giao những tài liệu đó bị cấm theo luật chứng khoán hiện đang áp dụng. Việc không tuân thủ những hạn chế này có thể dẫn đến việc vi phạm luật chứng khoán quốc gia.